

I. Thông tin chung

Học phần: Tinh hoa triết học cổ điển Đông Tây  
Số tín chỉ: 02

Mã học phần: 71BALI30282 Mã nhóm lớp học phần:

Thời gian làm bài: 75 phút Hình thức thi: Tự luận

SV được tham khảo tài liệu: Có ☒ Không ☐

Giảng viên nộp đề thi, đáp án Lần 1 ☒ Lần 2 ☐

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO                                                                   | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1)         | (2)                                                                            | (3)                | (4)                                        | (5)            | (6)            | (7)                                 |
| CLO1        | Phân tích và rút ra được nhận xét cá nhân về tư tưởng triết học Đông – Tây.    | Tự luận            | 40%                                        | Câu 1          | 4              | PI 1.2                              |
| CLO2        | Phân tích các hiện tượng xã hội, các vấn đề văn học từ các phạm trù triết học. | Tự luận            | 40%                                        | Câu 2          | 4              | PI 2.2                              |
| CLO4        | Sử dụng hiệu quả các kỹ năng tổng quát: tư duy phân tích, tư duy hệ thống.     | Tự luận            | 20%                                        | Câu 1 & 2      | 2              | PI 6.2                              |

I. Thông tin chung

Học phần: Tinh hoa triết học cổ điển Đông Tây  
Số tín chỉ: 2

Mã học phần: 71BALI30282

Mã nhóm lớp học phần:

Thời gian làm bài: **60 phút**

Hình thức thi: Tự luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có ☒

Không ☐

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1 ☒

Lần 2 ☐

II. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1: (5 điểm)

Bình luận về ý nghĩa thực tiễn của quan niệm “con người tự biết” trong triết học về con người của triết gia cổ đại Socrates.

Câu 2: (5 điểm)

Anh/ chị hãy phân tích quy tắc hiển nhiên trong “Luận về phương pháp” (Discourse de la methode) của René Descartes?

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. Lê Thị Gấm

PGS. TS. Nguyễn Hữu Hiếu

## **ĐÁP ÁN**

**Sinh viên trả lời đúng và đủ ý. Không cần đúng từng câu, từ.**

### **Câu 1 (5 điểm): Ý nghĩa thực tiễn của tư tưởng “con người tự biết”:**

- Sự khởi đầu triết học nhân sinh-triết học vì con người (trước Socrates là triết học tự nhiên, là những suy tư về bản nguyên thế giới) *(1 điểm)*
- Tư tưởng con người tự biết đề cập tri thức và xây dựng tri thức, tư tưởng ấy đưa lại nhận thức, rằng:
  - + Tri thức không phải tiên thiên, có sẵn (Socrates: “Tôi chỉ biết một điều duy nhất, đó là tôi không biết gì”; *(0,5 điểm)*
  - + Tri thức là quá trình từ chưa biết đến biết, là hành trình tìm kiếm không mệt mỏi; *(0,5 điểm)*
  - + Sự “tự biết” bao hàm cả việc con người tự biết giới hạn tri thức của chính mình. Không hiểu giới hạn của bản thân sẽ không có tiến bộ đúng nghĩa. *(1 điểm)*
- Tư tưởng “Con người tự biết” của Socrates chú trọng sự song hành trí tuệ và đạo đức (có trí tuệ con người biết bỏ tối theo sáng, bỏ ác theo thiện). Như vậy trí tuệ phải gắn với mục đích tốt đẹp. *(1 điểm)*
- Văn phong sáng rõ, khúc chiết *(1 điểm)*

### **Câu 2 (5 điểm): Về quy tắc hiển nhiên trong tư tưởng của R. Descartes:**

- Descartes xây dựng hệ thống quy tắc với mục đích hướng đến tìm kiếm chân lý đích thực, sự hiểu biết phải mang tính thực tiễn, có giá trị thực tiễn (tri thức phải đạt tới sự thực chứ không phải “có vẻ như thật”). Descartes chống mọi hiểu biết dựa trên những suy luận thiếu hoặc vô căn cứ. *(1 điểm)*
- Tinh thần cốt lõi của quy tắc hiển nhiên: chỉ tin là thực khi ta đã biết đích xác đó là thực, không thể đặt niềm tin vào những tín điều hoặc những nhận thức không có căn cứ. *(1 điểm)*
- Quy tắc hiển nhiên có liên hệ và như là hệ quả của “triết học Cogito”, một hệ thống triết học coi sự hoài nghi/ tư duy là một trạng thái của tư tưởng và gắn liền với hiện hữu (xây dựng tri thức bắt đầu bằng sự hoài nghi). *(1 điểm)*
- Quy tắc hiển nhiên của Descartes có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong lịch sử khoa học cận-hiện đại phương Tây (và thế giới). *(1 điểm)*
- Văn phong sáng rõ, khúc chiết *(1 điểm)*